TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02/2022/QĐST-VDS	*Ninh Kiều, ngày 21 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Văng Thị Ngọc Yến**

- Thư ký phiên họp: Bà **Võ An Trinh** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên họp*:** Bà **Nguyễn Thị Thùy Ngân**– Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 268/2021/TLST-VHN ngày 01 tháng 7 năm 2021 về việc "yêu cầu tuyên bố một người mất tích", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 268/2022/QĐST-VHN ngày 14 tháng 02 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà **Bùi Thị T**, sinh năm: 1972, *(Xin vắng mặt).*

Địa chỉ: Số A, đường C, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1. Chị Thiều Thị Mỹ H1, sinh ngày 29/5/2003, *(Xin vắng mặt).*

2. Cháu Thiều Thị Bảo N, sinh ngày 01/10/2010. Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị T.

Cùng địa chỉ: Số A, đường C, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu ngày 14/6/2021 và trong quá trình giải quyết việc dân sự, bà Bùi Thị T trình bày và yêu cầu:

Bà và ông Thiều Quang H tự nguyện kết hôn vào năm 2002, đăng ký kết hôn

tại UBND phường An Cư, thành phố Cần Thơ, tỉnh Cần Thơ (cũ). Sau khi kết hôn ông bà cùng sinh sống tại nhà cha mẹ của bà tại số A, đường C, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ. Trong thời gian chung sống, ông bà có hai con chung gồm: Thiều Thị Mỹ H1 (nữ), sinh ngày 29/5/2003 và Thiều Thị Bảo N (nữ), sinh ngày 01/10/2010.

Đến khoảng cuối năm 2009 đến đầu năm 2010, giữa ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn nên ông Hg chuyển đến sinh sống tại số B, đường H, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. Trong thời gian này, ông H và bà ít liên lạc với nhau, ông H cũng không thường xuyên về thăm vợ con. Đến năm 2015, bà được biết ông H đã bán căn nhà số B, đường H, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ và đi biệt tích cho đến nay. Bà và các con đã sử dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm ông H nhưng đều không có tin tức của ông H. Do vậy, bà yêu cầu Tòa án tuyên bố ông H mất tích; Mục đích là để làm cơ sở thực hiện thủ tục ly hôn giữa bà và ông H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Thiều Thị Mỹ H1 thống nhất với ý kiến trình bày và yêu cầu của bà Bùi Thị Tám.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm:

+ *Về tố tụng:* Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều thụ lý đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật.

+ *Về nội dung*: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc, nhận thấy, yêu cầu của bà Bùi Thị T phù hợp với Điều 68 Bộ luật dân sự và Điều 388 Bộ luật tố tụng dân nên đề nghị Hội đồng xét họp chấp nhận yêu cầu của bà Bùi Thị T, tuyên bố ông Thiều Quang H mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 148 ngày 19/9/2002 của Ủy ban nhân dân phường An Cư, thành phố Cần Thơ, tỉnh Cần Thơ (cũ) thì bà Bùi Thị T là vợ của ông Thiều Quang H. Do đó, bà Bùi Thị T có quyền yêu cầu tuyên bố ông Thiều Quang H mất tích theo quy định tại Khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự.

[2] Theo đơn yêu cầu ngày 14/6/2021, bà Bùi Thị T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Thiều Quang H, sinh năm: 1972 mất tích. Đây là quan hệ pháp luật về yêu

tuyên bố một người mất tích thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án theo quy định tại Khoản 3 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do ông Thiều Quang H có nơi cư trú cuối cùng tại số B, đường H, phường A, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Về nội dung:* Bà Bùi Thị T và ông Thiều Quang H là vợ chồng, có đăng ký kết hôn từ năm 2002. Trong quá trình chung sống, giữa ông bà phát sinh mâu thuẫn nên ông H chuyển đến sinh sống tại số B, đường H, phường A quận N, thành phố Cần Thơ. Đến năm 2015 thì ông H đã bán căn nhà nêu trên và đi biệt tích cho đến nay. Bà Bùi Thị T đã sử dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm ông Thiều Quang H cụ thể: Bà T đã đăng thông báo tìm kiếm thông tin của ông H trên báo Lao động 03 số liên tiếp vào các ngày 24, 25, 26/12/2020 nhưng đều không có tin tức của ông H.

[4] Theo xác nhận của Công an phường An Cư, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ ngày 19/6/2019 thì "Ông Thiều Quang H, sinh năm: 1972 có đăng ký thường trú tại số 137/43B, đường Hoàng Văn Thụ, phường An Cư, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ mất tích, đến năm 2015 bán nhà đi khỏi địa phương. Hiện nay địa phương không còn quản lý".

[5] Trong quá trình xem xét đơn yêu cầu của bà Bùi Thị T, Tòa án đã ra Quyết định số 35/2021/QĐ-TA, ngày 04 tháng 10 năm 2021 để thông báo tìm kiếm ông Thiều Quang H. Thông báo tìm kiếm ông H được đăng trên báo Lao động 03 số liên tiếp vào các ngày 13, 14, 15/10/2021 và phát sóng trên Trung tâm truyền hình Việt Nam khu vực Nam Bộ vào các ngày 11, 12, 13/10/2021 nhưng đến nay đã quá 04 tháng vẫn không có tin tức xác thực về ông Thiều Quang H.

[6] Như vậy, ông Thiều Quang H đã đi biệt tích 02 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống hay đã chết. Xét về thời gian ông H biệt tích và việc đăng thông báo tìm kiếm ông H đã bảo đảm theo quy định tại Điều 68 Bộ luật dân sự và Điều 388 Bộ luật tố tụng dân sự, do đó, yêu cầu của bà Bùi Thị T về việc tuyên bố ông Thiều Quang H mất tích là cơ sở nên chấp nhận.

[7] Về quản lý tài sản: Bà Bùi Thị T không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[8] *Về lệ phí giải quyết việc dân sự:* Bà Bùi Thị T phải chịu theo quy định.

[9] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại

Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của bà Bùi Thị T về việc tuyên bố một người mất tích.

Tuyên bố: Ông Thiều Quang H, sinh năm: 1972; địa chỉ cư trú cuối cùng: số 137/43B, đường Hoàng Văn Thụ, phường An Cư, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ mất tích.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông Thiều Quang H mất tích có hiệu lực pháp luật thì các quan hệ về hôn nhân gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông Thiều Quang H được giải quyết như đối với một người mất tích.

- Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Bùi Thị T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm, chuyển tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0001149 ngày 23/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ sang thành lệ phí phải nộp.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định pháp luật. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q. Ninh Kiều;
- TAND TP.Cần Thơ;
- UBND P. An Cư, Q.NK;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

Văng Thị Ngọc Yến